

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN LẬP THẠCH
TỈNH VĨNH PHÚC**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc Lập- Tự do- Hạnh Phúc**

Bản án số: 84/2020/HSST
Ngày 18 tháng 12 năm 2020

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN LẬP THẠCH, TỈNH VĨNH PHÚC

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa: Bà Trần Thị Huệ

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Nguyễn Trung Thành
2. Bà Trần Thị Kim Khuyên

Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Trang- Thư ký Tòa án nhân dân huyện Lập Thạch, tỉnh Vĩnh Phúc

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Lập Thạch tham gia phiên tòa: Bà Diệp Thị Thanh Tâm- Kiểm sát viên

Ngày 18 tháng 12 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Lập Thạch, tỉnh Vĩnh Phúc mở phiên tòa xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 88/2020/HSST ngày 30 tháng 11 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 88/2020/QĐXXST-HS ngày 07 tháng 12 năm 2020 đối với bị cáo:

Nguyễn Văn C, sinh ngày 09/7/1986; tại: thôn Đ, xã L, huyện L, tỉnh Vĩnh Phúc; nơi cư trú: thôn Đ, xã L, huyện L, tỉnh Vĩnh Phúc; nghề nghiệp: lao động tự do; trình độ văn hoá: 09/12; dân tộc: kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn H (đã chết) và bà Nguyễn Thị N, sinh năm 1960; vợ: Khổng Thị T, sinh năm 1990 (đã ly hôn); con: có 02 con lớn sinh năm 2008, nhỏ sinh năm 2010; tiền án: không.

Tiền sự: 01. Ngày 26/11/2019 Trộm cắp tài sản, trị giá 960.000đ, bị Công an huyện Lập Thạch xử phạt vi phạm hành chính số 19/QĐ/XPHC ngày 30/01/2020 (xử phạt 1.500.000đ) đã nộp phạt ngày 10/3/2020.

Bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 19/10/2020 đến nay, có mặt tại phiên tòa.

-Người bào chữa cho bị cáo Nguyễn Văn C: Bà Phan Thị Kim Liên, sinh năm 1983- Trợ giúp viên pháp lý- Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Vĩnh Phúc (vắng mặt).

-Bị hại: Bà Nguyễn Thị H, sinh năm 1967; trú tại: thôn S, xã T, huyện L, tỉnh Vĩnh Phúc (vắng mặt).

-Người liên quan: Anh Hà Việt N, sinh năm 1987; Trú tại: thôn T, xã L, huyện L, tỉnh Vĩnh Phúc (vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN

Qua các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và quá trình xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 09h00' ngày 09/8/2020 Nguyễn Văn C, sinh năm 1986 ở thôn Đ, xã L, huyện L đi bộ một mình từ ngã ba xã T, huyện L về nhà. Khi đi đến đoạn đường bê tông thuộc thôn S, xã T, huyện L, lúc này khoảng 09 giờ 10 phút cùng ngày C phát hiện 01 chiếc xe đạp điện của bà Nguyễn Thị H, sinh năm 1967 ở thôn S, xã T, huyện L để trên đường, vẫn cắm chìa khóa ở ổ điện và không có người trông coi nên C nảy sinh ý định trộm cắp chiếc xe đạp điện trên. C đi đến vị trí chiếc xe đạp điện của bà H, dùng tay mở khóa điện rồi ngồi lên điều khiển xe đi về hướng thị trấn H, huyện L. Khi C đi đến khu vực gần chợ Miếu thuộc thị trấn H, huyện L thì xe bị hỏng không đi được, C dắt bộ khoảng 300m thì đến quán sửa xe đạp của anh Hà Việt N thuộc TDP H, thị trấn H, huyện L và bán chiếc xe đạp điện trên cho anh N được 200.000đ, C cầm tiền tiêu sài cá nhân hết.

Ngày 27/8/2020 Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự huyện Lập Thạch có Kết luận số 415/KL-HĐĐG kết luận: 01 xe đạp điện, nhãn hiệu YAMAHA, màu xanh xám ghi, yên xe bằng da màu đen, giỏ bằng nhựa màu nâu, bộ phận đèn chiếu sáng không có, xe mua từ năm 2011 đã qua sử dụng được định giá 600.000đ.

Ngày 20/10/2020 Cơ quan cảnh sát điều tra công an huyện Lập Thạch ra Quyết định Trưng cầu giám định số 447 Trưng cầu Trung tâm pháp y tâm thần khu vực miền núi phía Bắc giám định tâm thần đối với Nguyễn Văn C. Ngày 09/11/2020 Trung tâm pháp y tâm thần khu vực miền núi phía Bắc có kết luận số 101 kết luận:

“1. Nguyễn Văn C, sinh năm 1986 trú tại thôn Đ, xã L, huyện L, tỉnh Vĩnh Phúc bị bệnh Động kinh không có rối loạn tâm thần.

2. Tại thời điểm thực hiện hành vi phạm tội vào ngày 09/8/2020 Nguyễn Văn C bị bệnh Động kinh không có rối loạn tâm thần, đủ khả năng nhận thức và đủ khả năng điều khiển hành vi.

3. Hiện tại Nguyễn Văn C bị bệnh Động kinh không có rối loạn tâm thần, đủ khả năng nhận thức và đủ khả năng điều khiển hành vi”.

Đối với Hà Việt N là người mua chiếc xe đạp điện. Quá trình điều tra xác định anh N không biết chiếc xe đạp điện là do C trộm cắp mà có nên Cơ quan điều tra không đề cập xử lý là có căn cứ.

Về vật chứng vụ án và trách nhiệm dân sự:

01 xe đạp điện nhãn hiệu YAMAHA, màu xanh xám ghi. Cơ quan cảnh sát điều tra công an huyện Lập Thạch đã trả lại cho bà Nguyễn Thị H. Bà H đã nhận lại tài sản và không yêu cầu bồi thường gì.

Đối với anh Hà Việt N là người mua chiếc xe của C với số tiền 200.000đ, anh N không yêu cầu C trả lại nên cần truy thu của C 200.000đ để sung quỹ Nhà nước.

Quá trình điều tra, bị cáo Nguyễn Văn C thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như đã nêu trên.

Bản cáo trạng số: 88 /CT-VKS ngày 30 tháng 11 năm 2020 Viện Kiểm sát nhân dân huyện Lập Thạch truy tố bị cáo Nguyễn Văn C về tội “ Trộm cắp tài sản” theo điểm a khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Lập Thạch luận tội đối với bị cáo Nguyễn Văn C. Giữ nguyên quyết định truy tố như nội dung bản cáo trạng. Sau khi đánh giá tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng: điểm a khoản 1 Điều 173, điểm h, i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự đối với bị cáo Nguyễn Văn C.

Xử phạt: Bị cáo C từ 08 tháng đến 10 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giam và không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Người bào chữa cho bị cáo Nguyễn Văn C vắng mặt có bản luận cứ bào chữa cho bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử xem xét bị cáo C phạm tội nhưng gây thiệt hại không lớn; phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, khai báo thành khẩn ăn năn hối cải, gia đình bị cáo là cận hộ nghèo. Đề nghị Hội đồng xét xử xem xét áp dụng cho bị cáo C được hưởng mức án thấp nhất và đề nghị cho bị cáo C được miễn án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo đồng ý với tội danh mà Viện kiểm sát nhân dân huyện Lập Thạch đã truy tố và thừa nhận hành vi phạm tội của mình, bị cáo nhất trí với bản luận tội của đại diện Viện kiểm sát không có ý kiến tranh luận gì.

Lời nói sau cùng của bị cáo: Bị cáo C đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án, đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Lập Thạch, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Lập Thạch, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa bị cáo Nguyễn Văn C đã thừa nhận hành vi phạm tội của mình như sau:

Khoảng 09 giờ 10 phút ngày 09/8/2020 tại đường bê tông thuộc thôn S, xã T, huyện L Nguyễn Văn C đã có hành vi trộm cắp 01 chiếc xe đạp điện của bà Nguyễn Thị H, trị giá 600.000đ sau đó đem bán lấy tiền tiêu sài cá nhân hết.

Xét lời nhận tội của bị cáo phù hợp với lời khai của bị cáo, lời khai của bị hại, của người liên quan và các tài liệu chứng cứ khác đã thu thập theo trình tự của Bộ luật tố tụng hình sự được thể hiện trong hồ sơ vụ án. Hành vi nêu trên của bị cáo Nguyễn Văn C đã phạm vào tội “Trộm cắp tài sản” quy định tại điểm a khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự.

Khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự quy định:

“1. Người nào trộm cắp tài sản của người khác trị giá ... dưới 2.000.000đ nhưng thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm:

a) Đã bị xử phạt vi phạm hành chính về hành vi chiếm đoạt tài sản mà còn vi phạm”.

Do đó bản cáo trạng số: 88/CT-VKS, ngày 30/11/2020 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Lập Thạch, tỉnh Vĩnh Phúc đã truy tố bị cáo Nguyễn Văn C về tội “ Trộm cắp tài sản” theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự là có căn cứ, đúng pháp luật.

[3] Hành vi phạm tội của bị cáo gây ra là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ, bị cáo còn trẻ, không chịu tu dưỡng rèn luyện, để có tiền tiêu sài cá nhân đã trộm cắp tài sản, thể hiện ý thức coi thường pháp luật. Đối chiếu với yêu cầu phòng chống tội phạm ở địa phương cần xử phạt bị cáo nghiêm minh tương ứng với hành vi phạm tội của bị cáo, có như vậy mới đủ điều kiện để cải tạo, giáo dục bị cáo và răn đe những kẻ khác góp phần đấu tranh phòng chống tội phạm.

[4] Về nhân thân của bị cáo cũng như các tình tiết xem xét giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự thấy rằng: Về nhân thân bị cáo C ngày 05/02/2010, Công an huyện Lập Thạch xử phạt hành chính số 23QĐ/XPHC về hành vi đánh bạc. Ngày 06/4/2011, UBND huyện Lập Thạch áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc thời hạn 24 tháng theo Quyết định số 434 (đã chấp hành xong ngày 28/5/2014). Bị cáo có tiền sự về tội trộm cắp tài sản bị Công an huyện Lập Thạch xử phạt vi phạm hành chính bị cáo không lấy đó làm bài học mà tiếp tục phạm tội. Tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình, phạm tội nhưng gây thiệt hại không lớn, tài sản đã thu trả lại cho bị hại, phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng. Nên bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm h,i,s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Đối chiếu với các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, cần xử phạt tù cách ly bị cáo

một thời gian mới đủ điều kiện giáo dục, cải tạo bị cáo chờ thành người công dân tốt, luôn có ý thức chấp hành pháp luật.

[5] Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 5 Điều 173 Bộ luật hình sự quy định: “ Người phạm tội có thể bị phạt tiền từ 5.000.000đ đến 50.000.000đ”. Tuy nhiên bị cáo không có công việc ổn định, không có thu nhập nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

Đối với anh Hà Việt N là người mua chiếc xe đạp điện. Quá trình điều tra xác định anh N không biết chiếc xe đạp điện là do C trộm cắp mà có nên Cơ quan điều tra không đề cập xử lý là có căn cứ.

[6] Về trách nhiệm dân sự: Quá trình điều tra bà Nguyễn Thị H đã nhận lại tài sản và không yêu cầu bồi thường gì nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

[7] Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự và Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

Đối với anh Hà Việt N là người mua chiếc xe của C với số tiền 200.000đ, anh N không yêu cầu bị cáo C trả lại nên cần truy thu của C 200.000đ để sung quỹ Nhà nước.

[8] Về án phí: Bị cáo Nguyễn Văn C gia đình khó khăn thuộc hộ cận nghèo nên bị cáo được miễn nộp án phí hình sự và án phí dân sự trong án hình sự theo quy định tại điểm đ, khoản 1 Điều 12 nghị quyết 326/2016/ UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

1. Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Văn C phạm tội “ Trộm cắp tài sản”.

2. Hình phạt: Áp dụng: điểm a khoản 1 Điều 173, điểm h, i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự đối với bị cáo Nguyễn Văn C.

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Văn C 09 (chín) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giam 19/10/2020.

3. Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự và Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự. Truy thu của Nguyễn Văn C 200.000đ để sung quỹ Nhà nước.

4. Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 135 Bộ luật tố tụng hình sự và điểm đ, khoản 1 Điều 12 nghị quyết 326/2016/ UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án bị cáo Nguyễn Văn C được miễn án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo có mặt có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm để xét xử phúc thẩm. Bị hại, người liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận bản án hoặc niêm yết tại Ủy

ban nhân dân nơi cư trú của người vắng mặt.

T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa

(đã ký tên và đóng dấu)

Nơi nhận:

- Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Vĩnh Phúc;
- Tòa án nhân dân tỉnh Vĩnh Phúc;
- Viện kiểm sát nhân dân huyện Lập Thạch;
- Chi cục Thi hành án huyện Lập Thạch;
- Công an huyện Lập Thạch;
- Trại tạm giam Công an tỉnh Vĩnh Phúc;
- Ủy ban nhân dân xã Liễn Sơn;
- Bị cáo;
- Bị hại;
- Người liên quan;
- Lưu: hồ sơ, án văn.

Trần Thị Huệ